

KHẲNG ĐỊNH VAI TRÒ CỦA ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM TRONG LÃNH ĐẠO PHÁT TRIỂN KINH TẾ

TS ĐINH VĂN TRUNG

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

Ngày nhận:

20-1-2025

Ngày thẩm định, đánh giá:

28-2-2025

Ngày duyệt đăng:

5-3-2025

Tóm tắt: Lãnh đạo phát triển kinh tế là nội dung trung tâm trong vai trò lãnh đạo của Đảng Cộng sản Việt Nam. Xung quanh vấn đề này, một số học giả, thế lực thù địch đang tìm cách bác bỏ hoặc làm suy giảm thành quả mà Đảng đạt được. Làm rõ giá trị lý luận và thực tiễn của vấn đề này dưới góc nhìn khoa học, khách quan là điều cần thiết để khẳng định nhất quán vai trò lãnh đạo phát triển kinh tế của Đảng, bác bỏ những luận điệu, quan điểm, ý kiến hữu khuynh, duy ý chí và có dụng ý xấu. Từ đó củng cố nhận thức, kiên định thực hiện vai trò, nhiệm vụ phát triển kinh tế mà Đảng Cộng sản Việt Nam đang thực hiện.

Từ khóa:

Lý luận và thực tiễn; Đảng Cộng sản Việt Nam; lãnh đạo phát triển kinh tế

1. Một số luận điểm sai trái của các thế lực thù địch về vai trò của Đảng Cộng sản Việt Nam trong lãnh đạo kinh tế

Các đảng chính trị tham gia quản lý, điều hành phát triển kinh tế là hiện tượng rất bình thường ở Mỹ, và các nước Châu Âu, nơi có nền kinh tế phát triển, có thể chế dân chủ phát triển mà chính các học giả, các diễn giả phương Tây vẫn thường xuyên ca ngợi và lấy đó làm bài học để so sánh, để đặt ra các quy định, tiêu chuẩn cho các thể chế chính trị ở các quốc gia khác. Trong cuộc đấu tranh giành vị trí lãnh đạo đất nước của các đảng chính trị, họ được công khai chính sách kinh tế của mình, công khai vận động để các chính sách kinh tế của mình được thực thi. Nhưng khi nói về Đảng Cộng sản

Việt Nam lãnh đạo, quản lý, phát triển kinh tế tại Việt Nam, họ dường như quên đi những lý luận và thực tiễn nêu trên. Họ đứng trên lập trường tư tưởng, mục tiêu chính trị của bản thân để nói về sự lãnh đạo phát triển kinh tế của Đảng Cộng sản Việt Nam. Có nhiều diễn giả trong và ngoài nước đưa ra những luận điểm, luận cứ khác nhau, trong đó có những luận điểm, luận cứ chưa khách quan, chưa phản ánh công bằng, không đúng sự thật về vai trò lịch sử của Đảng Cộng sản Việt Nam. Họ tìm cách phủ nhận các thành tựu kinh tế do Đảng lãnh đạo, nhất là mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN. Họ tô vẽ nhằm làm trầm trọng một số khiếm khuyết trong quá trình lãnh đạo kinh tế, để làm suy giảm vai trò, hiệu quả lãnh đạo phát triển

kinh tế của Đảng. Đồng thời, họ đưa ra lời khuyên, đưa ra giải pháp rằng, Đảng chỉ nên lãnh đạo trong phạm vi “chính trị”, còn kinh tế là vấn đề của xã hội, của thị trường, hãy để thị trường tự định đoạt theo các quy luật khách quan của nó. Mục đích xuyên suốt của các học giả, nhất là các thế lực thù địch, là mong muốn Đảng Cộng sản Việt Nam từ bỏ vai trò, nhiệm vụ lãnh đạo phát triển kinh tế. Đây chính là điểm mấu chốt, thể hiện sự thiếu khách quan, hữu khuynh, duy ý trí của các học giả, diễn giả khi nói về Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo phát triển kinh tế. Đặc biệt, Đảng Cộng sản Việt Nam còn là đảng được dân tộc và nhân dân Việt Nam lựa chọn làm đảng cầm quyền, đại diện cho quyền lợi của nhân dân và dân tộc Việt Nam. Đảng Cộng sản Việt Nam có đầy đủ mọi điều kiện về lý luận, thực tiễn khi lãnh đạo phát triển kinh tế đất nước. Dưới góc độ nghiên cứu khoa học lý luận chính trị và kinh tế, đây là vấn đề phù hợp thực tiễn phát triển xã hội, là vấn đề mang tính nguyên tắc trong phát triển chính trị và kinh tế.

2. Lý luận chung về đảng chính trị tham gia lãnh đạo phát triển kinh tế

Trên thế giới, khi nói về lãnh đạo, chỉ đạo, quản lý, phát triển kinh tế - xã hội, nói đến vai trò của nhà nước, vì chỉ nhà nước mới được quyền đại diện cho quốc gia, dân tộc. Điều này được quy định bởi lịch sử xã hội, thể chế chính trị các quốc gia, bởi luật lệ và luật pháp chung được cộng đồng quốc tế quy ước, công nhận.

Về hình thức bề ngoài, đảng chính trị không trực tiếp lãnh đạo, quản lý, điều hành nền kinh tế. Tuy nhiên, quá trình thực hiện mục tiêu nắm chính quyền, và nhất là khi đã nắm được chính quyền, chưa bao giờ các đảng chính trị xa rời các mục tiêu lãnh đạo phát triển kinh tế. Cuộc đấu tranh giữa các đảng chính trị trong quá trình trở thành đảng cầm quyền, quá trình giành và giữ quyền lực

nhà nước là cuộc đấu tranh, cạnh tranh về nhiều mục tiêu chính sách trong đó nội dung cốt yếu là vấn đề phát triển kinh tế. Khi nghiên cứu về kinh tế, C.Mác chỉ ra rằng: Trong sự sản xuất xã hội ra đời sống của mình, con người có những quan hệ nhất định, tất yếu, không tùy thuộc vào ý muốn của họ - tức những quan hệ sản xuất, những quan hệ này phù hợp với một trình độ phát triển nhất định của các lực lượng sản xuất vật chất của họ. Toàn bộ những quan hệ sản xuất ấy hợp thành cơ cấu kinh tế của xã hội, tức là cái cơ sở hiện thực trên đó dựng lên một kiến trúc thượng tầng pháp lý và chính trị và những hình thái ý thức xã hội nhất định tương ứng với cơ sở hiện thực đó¹. Theo ý này, kinh tế là cơ sở hiện thực của chính trị. Những biến đổi lớn trong các quan hệ chính trị thường có nguyên nhân từ vấn đề kinh tế và các hiện tượng chính trị chỉ đạt được mục tiêu khi có đủ các điều kiện về kinh tế. Lịch sử phát triển xã hội chỉ ra rằng, sự phát triển kinh tế trong một xã hội nhất định, khi vượt quá sự thống nhất với thể chế chính trị hiện tại, sẽ dẫn đến sự xuất hiện của chế độ chính trị mới phù hợp hơn. Kinh tế quyết định chính trị, là cơ sở vật chất của chính trị.

Kinh tế và chính trị có mối quan hệ biện chứng, tác động qua lại, quy định và chế ước lẫn nhau. Từ trước tới nay, không có đảng phái chính trị nào đứng ngoài kinh tế, không gắn kết với kinh tế. Hơn ai hết, các nhà chính trị hiểu một cách sâu sắc mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị. Khi nhận xét về mối quan hệ này, V.I.Lênin đã từng chỉ ra rằng, chính trị là biểu hiện tập trung của kinh tế, là kinh tế cô đọng lại. Trong mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị, theo V.I.Lênin “*Chính trị không thể không chiếm địa vị hàng đầu so với kinh tế. Lập luận một cách khác đi, tức là quên mất những điều sơ đẳng của chủ nghĩa Mác*”². Lịch sử cũng chỉ ra rằng, tất yếu phải có một đảng chính trị thực hiện hoạt động quản lý, điều hành xã hội và phát triển nền kinh tế.

Đó chính là đảng chính trị cầm quyền. Và do đó, chưa bao giờ các đảng chính trị xa rời vấn đề kinh tế, dù là đảng cầm quyền hay chưa cầm quyền.

3. Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo phát triển kinh tế là tất yếu

Trong thời kỳ đổi mới, xây dựng đất nước theo định hướng XHCN, lãnh đạo phát triển kinh tế được Đảng xác định là *nhiệm vụ trung tâm*, mà Đảng Cộng sản Việt Nam đã kiên định thực hiện. Bằng đường lối, chính sách đúng đắn trong lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế và những thành tựu trong thời kỳ đổi mới, Đảng, Nhà nước luôn được nhân dân tin tưởng. Là một đảng cầm quyền, trung thành, vận dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác- Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh, Đảng Cộng sản Việt Nam nhận thức sâu sắc lý luận và thực tiễn về mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị. Trên cơ sở khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin và quá trình nhận thức về mối quan hệ giữa kinh tế và chính trị, Đảng có chủ trương đổi mới toàn diện trên tất cả các lĩnh vực của đời sống xã hội, trong đó bắt đầu từ đổi mới tư duy kinh tế, tiến hành đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị.

Đảng Cộng sản Việt Nam là đảng cầm quyền, lãnh đạo toàn diện tất cả lĩnh vực của đời sống kinh tế - xã hội đất nước, trong đó lãnh đạo phát triển kinh tế đóng vai trò trung tâm, mang ý nghĩa quyết định đối với sự phát triển đất nước. Sự lãnh đạo về kinh tế còn bảo đảm sự lãnh đạo về chính trị của Đảng. Gần 40 năm tiến hành công cuộc đổi mới, nhận thức và thực tiễn giải quyết mối quan hệ giữa đổi mới kinh tế và đổi mới chính trị ở Việt Nam có nhiều biến chuyển theo hướng ngày càng sáng rõ, khoa học và thực tiễn hơn. Đảng nhận thức, chính trị đóng vai trò lãnh đạo, định hướng và tạo môi trường ổn định, đáp ứng những điều kiện cần thiết cho sự phát triển kinh tế. Thực chất sự tác động của chính trị đối với

kinh tế là tạo môi trường xã hội ổn định, giải phóng sức sản xuất, tạo động lực để phát triển kinh tế, định hướng phát triển kinh tế. Điều đó cũng có nghĩa là muốn phát triển xã hội, đòi hỏi phải ưu tiên đổi mới, hoàn thiện, dân chủ hóa chính trị, phải tạo đột phá trong sự thay đổi của chính trị theo hướng tích cực, phù hợp quy luật khách mở đường cho kinh tế phát triển. Vai trò lãnh đạo kinh tế của Đảng, được thể hiện trong hệ thống Văn kiện Đảng, trong từng chủ trương, đường lối của Đảng, trong *Hiến pháp*, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Lãnh đạo phát triển kinh tế là vai trò tất yếu của Đảng trong lãnh đạo sự nghiệp đổi mới toàn diện đất nước hiện nay. Trong xây dựng đất nước, phát triển xã hội, lợi ích kinh tế là lợi ích cơ bản của nhân dân. Mục đích của Đảng là xây dựng nước Việt Nam độc lập, dân chủ, giàu mạnh, xã hội công bằng, văn minh và cũng là mục tiêu chung của các quốc gia. Mục tiêu này chỉ đạt được trong điều kiện kinh tế - xã hội phát triển.

Kinh tế thị trường định hướng XHCN là mô hình phát triển kinh tế mang tính đột phá trong lãnh đạo phát triển kinh tế của Đảng.

Hiện nay, Đảng tiếp tục khẳng định là nền kinh tế thị trường định hướng XHCN. Việc chuyển sang kinh tế thị trường bắt đầu từ chủ trương phát triển sản xuất hàng hóa, phát triển nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần, vận hành theo cơ chế thị trường. Đến Đại hội IX (2001), Đảng xác định nền kinh tế thị trường định hướng XHCN là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên CNXH. Đó là nền kinh tế hàng hóa nhiều thành phần vận hành theo cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước theo định hướng XHCN. Đây là bước chuyển quan trọng từ nhận thức kinh tế thị trường như một công cụ, một cơ chế quản lý, sang coi kinh tế thị trường như một hệ thống chỉnh thể, là cơ sở kinh tế của sự phát

triển theo định hướng XHCN. Kế thừa tư duy của Đại hội IX (2001), các đại hội tiếp theo, Đảng đã làm sáng tỏ thêm nội dung cơ bản của định hướng XHCN trong phát triển kinh tế thị trường ở nước ta. Đại hội XIII (2021) của Đảng tiếp tục thống nhất và nâng cao nhận thức về phát triển kinh tế thị trường định hướng XHCN. “Kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa là mô hình kinh tế tổng quát của nước ta trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội. Đó là nền kinh tế thị trường hiện đại, hội nhập quốc tế, vận hành đầy đủ, đồng bộ theo các quy luật của kinh tế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa, do Đảng Cộng sản Việt Nam lãnh đạo; bảo đảm định hướng xã hội chủ nghĩa vì mục tiêu “dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh” phù hợp với từng giai đoạn phát triển của đất nước”³.

Kinh tế thị trường định hướng XHCN phù hợp với thể chế chính trị của Việt Nam, phù hợp mục tiêu lý tưởng của Đảng, nguyện vọng của nhân dân, phù hợp với quá trình phát triển kinh tế xã hội của Việt Nam, trong đó bao hàm khả năng hội nhập kinh tế quốc tế. Việt Nam đang thực sự coi trọng việc phát huy vai trò định hướng, dẫn dắt của chính trị đối với kinh tế thông qua thể chế, cơ chế, đường lối, chính sách, trong đó vai trò lãnh đạo của Đảng là hạt nhân. Trong nền kinh tế thị trường định hướng XHCN, sự lãnh đạo của Đảng, quản lý của nhà nước chủ yếu thông qua đường lối, chủ trương, chiến lược phát triển, quy hoạch, kế hoạch mang tính định hướng, thông qua hệ thống đôn bẩy, như sự đảm bảo về mặt pháp luật, cơ chế chính sách tài chính, tiền tệ, chính sách đầu tư, chính sách thu nhập, bằng các công cụ quản lý vĩ mô và sức mạnh kinh tế của nhà nước... Việt Nam cần tiếp tục đẩy mạnh việc đổi mới, nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng, hiệu lực quản lý của Nhà nước pháp quyền XHCN, hoàn thiện hệ thống pháp luật, chế độ, chính sách... để tạo môi

trường chính trị, pháp lý thuận lợi cho kinh tế thị trường định hướng XHCN phát triển.

Thành tựu phát triển kinh tế đất nước gần 40 năm đổi mới là cơ sở khẳng định vai trò tất yếu của Đảng trong lãnh đạo phát triển kinh tế. Những chính chủ trương phát triển kinh tế quyết liệt của Đảng tại những thời điểm then chốt đã tạo ra những thay đổi to lớn trong đời sống kinh tế - xã hội. Từ quyết tâm trong chủ trương đổi mới kinh tế từ Đại hội VI (1986) của Đảng, những quyết sách về sản xuất hàng hóa, giá cả, tiền tệ, đến xác định mô hình kinh tế thị trường định hướng XHCN; những chính sách kinh tế ngành, kinh tế vùng, thành phần kinh tế, chính sách hội nhập kinh tế quốc tế nhiệm kỳ tại Đại hội XIII (2021) của Đảng được triển khai thực tiễn đã đưa Việt Nam từ một quốc gia thuần nông, có nền kinh tế sản xuất nông nghiệp là chủ yếu, nghèo nàn, lạc hậu trở thành quốc gia phát triển trung bình. Quy mô nền kinh tế Việt Nam (GDP) không ngừng gia tăng, từ 20 tỷ USD năm 1995 tăng lên hơn 430 tỷ USD năm 2023 (tăng 21,5 lần), trở thành quốc gia có quy mô nền kinh tế lớn, đứng thứ 34 trên thế giới. GDP bình quân đầu người năm 2023 đạt gần 4.300 USD. Cơ cấu kinh tế của Việt Nam đã bước đầu chuyển dịch theo hướng hiện đại. *Cơ cấu ngành kinh tế* chuyển dịch theo hướng giảm khu vực nông nghiệp, tăng khu vực dịch vụ và công nghiệp. *Cơ cấu thành phần kinh tế* tiếp tục chuyển dịch theo hướng phát huy tiềm năng của các thành phần kinh tế và đan xen nhiều hình thức sở hữu. *Cơ cấu lao động* có sự chuyển đổi tích cực gắn liền với quá trình chuyển dịch cơ cấu kinh tế. *Cơ cấu hàng hóa xuất khẩu* có cải thiện đáng kể. Tổng kim ngạch xuất khẩu tăng mạnh. Một số sản phẩm xuất khẩu của Việt Nam có khối lượng, giá trị đứng vào “tốp” đầu của thế giới, như gạo, cà-phê, cao-su, hạt tiêu, hàng dệt may. Xuất khẩu chuyển dịch theo hướng tăng dần tỷ trọng sản phẩm công nghiệp và giảm dần tỷ trọng sản

phẩm nông nghiệp, giảm dần sản phẩm nguyên liệu thô... Hình thành các vùng kinh tế trọng điểm để làm động lực cho phát triển kinh tế vùng, miền và cả nước.

Việt Nam đã hoàn thành xóa mù chữ, phổ cập giáo dục tiểu học, trung học cơ sở. Người nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi, người già được cấp bảo hiểm miễn phí. Nhiều dịch bệnh được khống chế thành công. Tuổi thọ bình quân của người Việt Nam tăng từ 62 tuổi năm 1990 lên 74,5 tuổi năm 2023. Việt Nam là một trong những nước đi đầu trong thực hiện các Mục tiêu thiên niên kỷ của Liên Hợp quốc. Đất nước từ thành thị đến nông thôn, từ đồng bằng đến trung du, miền núi đều có những thay đổi tích cực. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân liên tục được cải thiện và nâng cao. Năm 2022, chỉ số HDI của Việt Nam đạt mức 0,737, thuộc nhóm nước có HDI cao của thế giới, nhất là so với các nước có trình độ phát triển cao hơn. Chỉ số hạnh phúc của Việt Nam năm 2023 được xếp thứ 65/137 quốc gia được xếp hạng⁴.

Đánh giá tổng quát về những thành tựu này, Văn kiện Đại hội XIII (2021) của Đảng khẳng định: “Chúng ta đã đạt được những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử, phát triển mạnh mẽ, toàn diện hơn so với những năm trước đổi mới. Với tất cả sự khiêm tốn, chúng ta vẫn có thể nói rằng: *Đất nước ta chưa bao giờ có được cơ đồ, tiềm lực, vị thế và uy tín quốc tế như ngày nay*⁵. Nội dung trọng tâm của những thành tựu to lớn, có ý nghĩa lịch sử đó chính là những thành tựu trong phát triển kinh tế, được cộng đồng quốc tế ghi nhận, đánh giá cao. Nhân dân có cuộc sống ấm no, hạnh phúc. Kinh tế phát triển đưa Việt Nam hội nhập sâu rộng với các quốc gia trong khu vực và trên thế giới. Thành tựu phát triển kinh tế là dấu ấn quan trọng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong giai đoạn xây dựng và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam XHCN hiện nay.

Quan điểm chủ trương phát triển kinh tế được Đảng tiếp tục bổ sung, hoàn thiện. Nghị quyết HNTU 6 khóa XIII “Về tiếp tục đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045” xác định mục tiêu tổng quát: “Xây dựng nền công nghiệp quốc gia vững mạnh với năng lực sản xuất mới, tự chủ, khả năng thích ứng, chống chịu cao, từng bước làm chủ công nghệ lõi, công nghệ nền của các ngành công nghiệp nền tảng, công nghiệp ưu tiên, công nghiệp mũi nhọn”⁶. Đây là minh chứng sâu sắc khẳng định vai trò Đảng lãnh đạo phát triển kinh tế. Đó là niềm tự hào, động lực, nguồn lực quan trọng để Việt Nam vượt qua khó khăn, thách thức, tiếp tục phát triển nhanh, bền vững đất nước trong kỷ nguyên mới của dân tộc. Điều đó đòi hỏi Đảng Cộng sản Việt Nam càng phải kiên định, quyết liệt thực hiện vai trò lãnh đạo phát triển toàn diện đất nước và chắc chắn phát triển kinh tế là trung tâm, vì lợi ích của nhân dân, vì mục tiêu xây dựng một nước Việt Nam hùng cường, dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

1. Xem: *C.Mác và Ph.Ăng-ghe-n Toàn tập*, Nxb CTQG, H, 1993, T. 13, tr. 14-15

2. *V.I.Lênin Toàn tập*, Nxb Tiến bộ, Mátxcova, 1977, T. 42, tr. 349

3. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H, 2021, T. I, tr. 128

4. Xem: Nguyễn Phú Trọng: “Tự hào và tin tưởng dưới lá cờ vẻ vang của Đảng, quyết tâm xây dựng một nước Việt Nam ngày càng giàu mạnh, văn minh, văn hiến và anh hùng”, *Tap chí Cộng sản*, số 1030 (1-2024) tr. 11

5. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII*, Nxb CTQGST, H 2021, T. 1, tr. 25

6. Đảng Cộng sản Việt Nam: *Văn kiện Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII*, Nxb CTQGST, H, 2022, tr. 120-121.